

HỌ TÊN: HỌC SINH LỚP:	TRƯỜNG TIỂU HỌC HỒ VĂN HUÊ NỘI DUNG ÔN TẬP KHỐI LỚP 4 (ĐỀ 06) NĂM HỌC 2019 – 2020
--	--

HAI CHIẾC HUY CHƯƠNG

Tại đại hội Ô-lim –píc dành cho người khuyết tật, một học sinh tên Giôn, 14 tuổi, mắc hội chứng Đào nên mắt nhìn không rõ. Giôn đăng kí chạy môn 400 mét.

Vào ngày thi thì cặp kính của Giôn biến mất, nhưng cậu ta nói rất quyết tâm:

- Em sẽ gắng hết sức để giành huy chương vàng.

Khi có tín hiệu xuất phát, Giôn đã khởi đầu rất tốt. Đột nhiên một vận động viên khác chạy lẫn vào đường đua của Giôn khiến em không nhìn thấy đường chạy và ngã vào khu vực đá dăm bên cạnh đường đua.

Thế nhưng Giôn đã gượng đứng dậy, neho mắt nhìn đường đua và tiếp tục chạy dù chân trái khắp khiễng vì đau. Khi gần bắt kịp vận động viên cuối cùng, Giôn lại bị trượt chân và ngã. Cậu nằm khá lâu. Nhưng Giôn lại gượng đứng dậy. Lúc này, sức chạy của Giôn đã giảm đi rất nhiều, chân tay cậu bắt đầu run lẩy bẩy, người lả đi vì kiệt sức. Khi chỉ còn cách đích khoảng 10 mét, cậu lại bị ngã một lần nữa.

Bỗng nhiên, mẹ của Giôn đến đứng gần vạch đích:

- Giôn! Mẹ ở đây, con có nghe thấy tiếng mẹ không?

Mặc cho khuỷu tay, đầu gối đang bị trầy xước và rớm máu, Giôn vẫn khập khễnh tiến về phía vạch đích.

Gương mặt của cậu trông rạng rỡ và vui sướng hẳn lên khi băng qua vạch đích và ngã vào vòng tay âu yếm của mẹ.

Giôn đã không chiến thắng trên đường đua nhưng niềm tin chiến thắng đã cháy bỏng, tỏa sáng trong cậu. Giôn thật xứng đáng nhận cùng một lúc hai huy chương về bản lĩnh và niềm tin; một huy chương khác cho sự quyết tâm— không bao giờ bỏ cuộc.

Thanh Tâm

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng: (từ câu 1 đến câu 4)

1. Cậu bé Giôn trong câu chuyện tham gia thi đấu môn thể thao nào?

- A. chạy việt dã
- B. chạy 400 mét
- D. chạy bền
- C. chạy 1000 mét

2. Cậu đã gặp phải rủi ro gì khi chuẩn bị thi đấu?

- A. Cậu bị mất kính.
- B. Cậu bị kém mắt.
- C. Cậu bị đến muộn.
- D. Cậu bị trật chân

3. Cậu bé bị ngã mấy lần trong khi chạy đua?

- A. Cậu bé bị ngã một lần.
- B. Cậu bé bị ngã hai lần.
- C. Cậu bé bị ngã ba lần.
- D. Cậu bé không bị ngã.

4. Cậu đã làm thế nào để có thể về đúng đích?

- A. Nhìn vào hai vạch sơn trắng của đường chạy đua để chạy cho đúng.
- B. Nghe theo sự chỉ dẫn của huấn luyện viên.
- C. Nghe theo tiếng mẹ gọi ở vạch đích.
- D. Nhờ mẹ dìu về đến vạch đích.

5. Qua câu chuyện, em đã học tập được điều gì từ cậu bé? Nếu gặp khó khăn trong học tập em sẽ làm gì để khắc phục khó khăn đó?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

Câu 6: Sắp xếp các từ sau vào các nhóm Danh từ, Động từ, Tính từ sao cho phù hợp:

bàn là, chạy nhảy, bay, Hà Nội, áo khoác, trắng tinh, đỏ choét, cây cối, xanh um, um tùm, nắng, lộng lẫy, chảy, rục rĩ, Hồ Chí Minh, thành phố, rộng lớn, trượt tuyết, áo dài, mưa, vui vẻ.

DANH TỪ	ĐỘNG TỪ	TÍNH TỪ
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		

Câu 7: Em hãy đặt 1 câu với danh từ, 1 câu với động từ, 1 câu với tính từ ở câu 6.

.....

.....

.....

Câu 8: Hoàn chỉnh các câu thành ngữ, tục ngữ sau:

a. Ai ơi đã thì hành,

Đã đan thì.....

b. Có, có ngày

c. Chơi dứt tay.

d. Đi một, khôn.

Câu 9: Đặt câu hỏi cho các bộ phận được in đậm và nghiêng ở trong câu sau:

a. Chiều chiều, lũ trẻ cùng nhau thả diều ***trên cánh đồng.***

.....

b. ***Tiếng sáo diều*** vi vu, trầm bổng.

.....

Câu 10: Giải câu đố sau.

*Bỏ đầu tiếng gọi thiết tha
Bỏ đuôi hóa trái ai mà chẳng hay*

Giữ nguyên là thú vui say

Được chơi cùng nước những ngày hè sang ?

Là chữ gì?

.....

Đề bài phân môn Tập làm văn:

Sau kì nghỉ Tết nguyên đán 2020, các em vẫn chưa đi học lại do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19. Hãy viết một bức thư thăm hỏi bạn bè, thầy cô và kể cho họ nghe cách phòng chống dịch bệnh của gia đình em.

[illegible]

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 06

I. ĐỌC THĂM

1	2	3	4
B	A	C	C

Câu 5:

Trả lời: - Em đã học tập được ở cậu bé là cần phải biết cố gắng, nỗ lực không được bỏ cuộc khi gặp khó khăn.

- Nếu gặp khó khăn trong học tập em sẽ cố gắng vượt qua, nhờ sự giúp đỡ từ ba mẹ, thầy cô và bạn bè.

Câu 6:

DANH TỪ	ĐỘNG TỪ	TÍNH TỪ
<i>bàn là, Hà Nội, áo khoác, cây cối, nắng, Hồ Chí Minh, thành phố, áo dài, mưa.</i>	<i>chạy nhảy, bay, chảy, trượt tuyết.</i>	<i>trắng tinh, đỏ choét, xanh um, um tùm, lộng lẫy, rực rỡ, rộng lớn, vui vẻ.</i>

Câu 7: Học sinh tự đặt câu với các danh từ, tính từ, động từ vừa tìm được.

VD: Hà Nội là thủ đô của nước ta.

Các chú chim vành khuyên đang bay lượn trên bầu trời.

Cây cối mọc xanh um hai bên đường.

Câu 8:

- Ai ơi đã **quyết** thì hành,
Đã đan thì **lặn**, **tròn vành mới thôi**.
- Có **công mài sắt**, có ngày **nên kim**.
- Chơi **dao có ngày** dứt tay.
- Đi một **ngày đường**, học một sàng khôn.

Câu 9:

- Chiều chiều, lũ trẻ cùng nhau thả diều ở **đâu?**
- Cái gì** vi vu, trầm bổng?

Câu 10: Giải câu đố sau.

*Bỏ đầu tiếng gọi thiết tha
Bỏ đuôi hóa trái ai mà chẳng hay
Giữ nguyên là thú vui say
Được chơi cùng nước những ngày hè sang ?*

Là chữ gì?

ƠI, BƠ, BƠI